

Bản án số: 133/2022/HS-ST
Ngày 28/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Ngọc Cúc

+ Ông Huỳnh Bình

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Quang Tuyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Mến – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Trương Khắc K**, sinh năm 2003, tại: Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ 34, Khu phố 4C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ (còn sống) và bà Phạm Thị T (còn sống); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai theo Lệnh số 245/LTG ngày 05/7/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, về hành vi Giết người (Có mặt).

2. **Nguyễn Đức M**, sinh năm 2003, tại: Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: tổ 38, Khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 28, Khu phố 4B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (còn sống) và bà Đặng Thị T (còn sống); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

* Bị hại: Anh Phi Ngọc T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu phố 4B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Bà Đặng Thị T, sinh năm 1978

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

Nơi cư trú: Khu phố 4B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

* Người làm chứng: Chị Nguyễn Thái Quỳnh A, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/4/2022, đối tượng tên Hưng (chưa rõ họ, địa chỉ) thuê Nguyễn Văn T đánh dần mặt một người đàn ông (thông tin người đàn ông Hưng thuê đánh sẽ trao đổi sau) với giá 18.000.000 đồng. Ngày 14/4/2022, Th sử dụng số điện thoại 0933.331655 gọi cho Trương Khắc K (K sử dụng sim không chính chủ hiện đã vứt bỏ nên không nhớ số điện thoại) trao đổi và thống nhất thuê K đánh dần mặt người đàn ông Hưng thuê với giá 15.000.000 đồng. Sau đó Th chuyển khoản trước cho K 1.000.000 đồng và gửi cho K số điện thoại của Hưng là 0912.722182 để K trực tiếp liên lạc Hưng thỏa thuận thời gian và nắm thông tin người Hưng thuê đánh. Ngày 16/4/2022, Hưng điện thoại nói K lên ngã ba Trị An, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để trao đổi đánh dần mặt anh Phi Ngọc T. K đến ngã ba Trị An chờ Hưng, nhưng do Hưng bận công việc nên K đi về. Sau đó Hưng điện thoại cho K yêu cầu xử lý vụ việc, đồng thời thỏa thuận với K là tùy tình hình thực tế K có thể đánh dần mặt anh T hoặc đập phá xe ô tô của anh Tú.

Khoảng 19 giờ ngày 17/4/2022, K điện thoại rủ Nguyễn Đức M đi công việc. M đồng ý và điều khiển xe mô tô Ablade 60F3-763.00 màu xám đen của bà Đặng Thị T (mẹ M) đến giáo xứ Bắc Hải đón K đi xuống ngã ba Trị An, huyện Trảng Bom. Trên đường đi, K rủ M cùng tham gia đập kính xe và hứa sẽ cho M 1.000.000 đồng, M đồng ý. K gọi điện thoại hẹn gặp Hưng tại ngã ba Trị An. Hưng, K và M gặp nhau tại ngã ba Trị An, Hưng dặn K và M làm việc dứt điểm, đồng thời Hưng dẫn đường cho K và M đến khu phố 8, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu tìm Tú. Khi đến thị trấn Vĩnh An, Hưng dừng xe đưa cho K số điện thoại (không xác định được) của người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ để K gọi điện thoại người này để tiếp tục dẫn đường cho K và Minh. Một lúc sau, người đàn ông K gọi điều khiển xe mô tô Vision dẫn K, M đến quán Karaoke

Sóng Nhạc thuộc khu phố 8, thị trấn Vĩnh An và chỉ xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camry E biển số 60A-301.08 của anh Phi Ngọc T đang dừng đỗ trước quán, rồi người đàn ông này đi về. K nhặt 02 cục đá cầm trong tay và đứng chờ khoảng 30 phút, thấy anh T khởi động và điều khiển xe ô tô biển số 60A-301.08 lưu thông theo đường Phan Chu Trinh hướng về nhà Văn hóa khu phố 8, thị trấn Vĩnh An. M chờ K chạy xe mô tô bám theo xe anh Tú. Khi đến đoạn đường Phan Chu Trinh thuộc tổ 6B, khu phố 8, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, K dùng 02 cục đá ném vỡ kính sau xe ô tô và cùng M bỏ chạy. Anh T truy đuổi đến đoạn đường trước Hội trường khu phố 8, thị trấn Vĩnh An thì Minh, K bỏ lại xe mô tô biển số 60F3-763.00 và chạy trốn vào rừng cây gần đó. K gọi cho Th đến đón về, khoảng 30 phút sau Th và Hưng đi taxi đến đón K và Minh. Trên đường về, Th đưa cho K 5.000.000 đồng, K chia lại cho M 2.500.000 đồng. Ngày 18/4/2022, Th tiếp tục chuyển khoản cho K, M mỗi người 5.000.000 đồng, đến ngày 21/4/2022 Th chuyển khoản thêm cho M 500.000 đồng.

Công an thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu nhận được tin báo từ anh Phi Ngọc T đến hiện trường ghi nhận sự việc, thu giữ vật chứng chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý theo quy định pháp luật. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Đức M và Trương Khắc K khai nhận hành vi nêu trên.

* Tang vật, tài sản tạm giữ:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camry E biển số 60A-301.08 do anh Phi Ngọc T giao nộp.
- 01 cục đá không rõ hình dạng kích thước 10cm x 8cm x 10,5cm
- 01 xe mô tô Air Blade biển số 60F3-763.00.
- 01 điện thoại di động Iphone X smax màu đen bị vỡ màn hình và mặt sau lưng.

* Quá trình điều tra xác định:

+ Xe mô tô biển số 60F3-763.00 có số khung RLHJF6339LZ106829, số máy JF94E0211730 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Đặng Thị T. Ngày 17/4/2022, M mượn xe đi chơi rồi chở K thực hiện hành vi phạm tội, bà T không biết việc này.

+ 01 điện thoại di động Iphone X smax màu đen bị vỡ màn hình và mặt sau lưng là tài sản của M không có thông tin liên quan đến việc phạm tội.

* Xử lý vật chứng:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại 01 xe mô tô Air blade biển số 60F3-763.00 cho bà Đặng Thị T;

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại xe ô tô Toyota Camry E biển số 60A-301.08 cho anh Phi Ngọc T.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 38/KL-ĐGTS ngày 29/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 kính chiếu

hậu sau giá định 13.538.000 đồng; 01 tấm che nắng kính sau và chi phí sửa chữa 16.629.000 đồng. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 30.167.000 đồng.

Quá trình điều tra cũng như quá trình xét xử, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Phi Ngọc T yêu cầu Nguyễn Đức M và Trương Khắc K bồi thường 51.583.000 đồng chi phí sửa chữa kính xe, tấm kính che nắng và chi phí thuê xe trong thời gian sửa chữa xe.

Trương Khắc K chưa bồi thường. Ngày 04/11/2022, Nguyễn Đức M tự nguyện nộp trước xét xử số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu.

Mục đích Nguyễn Văn T thuê Trương Khắc K để thực hiện hành vi đánh dẫn mặt người đàn ông theo yêu cầu của Hưng. Th không biết và không yêu cầu K, M ném vỡ kính xe ô tô của anh Tú. Th không bàn bạc trước về việc sẽ đón K, M sau khi các bị cáo thực hiện xong hành vi phạm tội.

Đối với đối tượng Hưng, Cơ quan Cảnh sát điều tra có văn bản đề nghị cung cấp thông tin và chủ thuê bao số điện thoại 0912.722182 (Hưng sử dụng liên lạc) phục vụ điều tra nhưng chưa có kết quả; đối với người đàn ông đi xe Vision dẫn K, M đến chỉ xe anh T hiện chưa xác định được thông tin và địa chỉ để làm việc, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý các đối tượng liên quan trong vụ án theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 127/CT-VKSVC ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Trương Khắc K, Nguyễn Đức M về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng: điểm i, s Điều 51, khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Trương Khắc K phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và xử phạt bị cáo mức án tù 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

+ Áp dụng: điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và xử phạt bị cáo mức án tù 08 (tám) tháng tù đến 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) đến 20 (hai mươi) tháng tù.

+ Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cục đá không rõ hình dạng kích thước 10cm x 8cm x 10,5cm. Trả lại 01 điện thoại di động Iphone Xsmax màu đen bị vỡ màn hình và mặt sau lưng cho Nguyễn Đức M.

+ Buộc các bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Phi Ngọc T theo quy định của pháp luật.

+ Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo Trương Khắc K: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để bị cáo sớm về với gia đình.

- Bị cáo Nguyễn Đức M: Bị cáo xin Hội đồng xét xử, bị hại cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thái Quỳnh A đã có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Th, chị Quỳnh A là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/4/2022, tại đường Phan Chu Trinh thuộc tổ 6B, khu phố 8, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, Nguyễn Đức M được người khác thuê đã điều khiển xe mô tô biển số 60F3-763.00 chở Trương Khắc K ngồi sau dùng đá ném vỡ kính sau xe ô tô biển số 60A-301.08 và hỏng rèm chống nắng tự động cho xe ô tô của anh Phi Ngọc T, gây thiệt hại tài sản 30.167.000 đồng.

Các bị cáo đã có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên hành vi đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ làm ảnh hưởng tới trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo, răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

+ Bị cáo Trương Khắc K: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Bị cáo Nguyễn Đức M: người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự phân công nhiệm vụ, trong vụ án này, bị cáo K phạm tội với vai trò chính, tích cực, bị cáo M phạm tội với vai trò thứ yếu nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Trương Khắc K có nhân thân xấu, ngoài lần phạm tội này, bị cáo đang bị khởi tố về tội “Giết người”, “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, “Gây rối trật tự công cộng” nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Nguyễn Đức M có nhân thân tốt, hiện đang là sinh viên Trường Đại học Công Nghệ Đồng Nai phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo nhất thời phạm tội do bị rủ rê và phạm tội với vai trò thứ yếu, đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt chính là xử phạt tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng đủ răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại

Anh Phi Ngọc T yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 51.583.360 đồng.

Các bị cáo K, M đồng ý bồi thường cho anh T số tiền 51.583.360 đồng và thống nhất mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 51.583.360 đồng : 2 = 25.791.680 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo Nguyễn Đức M tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0007068 ngày 04/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Việc tự nguyện bồi thường này không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận. Anh T có quyền liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai để nhận số tiền 20.000.000 đồng này.

Bị cáo Trương Khắc K và bị cáo Nguyễn Đức M phải tiếp tục liên đới bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh Phi Ngọc T số tiền là 31.583.360 đồng. Trong đó bị cáo K có nghĩa vụ bồi thường số tiền 25.791.680 đồng và bị cáo M còn phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho số tiền 5.791.680 đồng.

* Xử lý vật chứng:

+ 01 xe mô tô Air Blade biển số 60F3-763.00 không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại cho bà Đặng Thị T là đúng quy định của pháp luật.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại Toyota Camry E biển số 60A-301.08 cho bị hại anh Phi Ngọc T là đúng quy định của pháp luật.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cục đá không rõ hình dạng kích thước 10cm x 8cm x 10,5cm.

- Trả lại 01 điện thoại di động Iphone Xsmax màu đen bị vỡ màn hình và mặt sau lưng cho Nguyễn Đức M do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

+ Bị cáo Trương Khắc K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 25.791.680 đồng x 5% = 1.289.584 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Mục đích Nguyễn Văn T thuê Trương Khắc K để thực hiện hành vi đánh dần mặt người đàn ông theo yêu cầu của Hung. Th không biết và không yêu cầu K, M ném vỡ kính xe ô tô của anh T cũng như không bàn bạc trước về việc sẽ đón K, M sau khi các bị cáo thực hiện xong hành vi phạm tội nên không phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” với vai trò đồng phạm. Th không hứa hẹn trước, nhưng sau khi biết tội phạm được thực hiện đã che giấu người phạm tội và có hành vi cản trở việc phát hiện, điều tra, xử lý người phạm tội, nhưng do Trương Khắc K và Nguyễn Đức M bị truy tố, xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Viện

kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu không truy tố Nguyễn Văn T về tội che dấu tội phạm theo quy định tại Điều 389 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý các đối tượng Hưng, người đàn ông đi xe Vision dẫn K, M đến chỉ xe anh T để xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố các bị cáo Trương Khắc K, Nguyễn Đức M phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Căn cứ các Điều 17, 38, điểm s, i khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trương Khắc K 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ để chấp hành án.

- Căn cứ các Điều 17, điểm b, s, i khoản 1 Điều 51, 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức M cho Ủy ban nhân dân phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

2. Trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 357, 468, 587 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Trương Khắc K và bị cáo Nguyễn Đức M phải tiếp tục liên đới bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh Phi Ngọc T số tiền là 31.583.360 (ba mươi một triệu năm trăm tám mươi ba nghìn ba trăm sáu mươi) đồng. Trong đó bị cáo K có nghĩa vụ bồi thường số tiền 25.791.680 (hai mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi một nghìn sáu trăm tám mươi) đồng và bị cáo M

còn phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền 5.791.680 (năm triệu bảy trăm chín mươi một nghìn sáu trăm tám mươi) đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Đức M về số tiền bồi thường thiệt hại là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng tại Biên lai thu tiền số 0007068 ngày 04/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Anh Phi Ngọc T liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai để nhận số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nêu trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cục đá không rõ hình dạng kích thước 10cm x 8cm x 10,5cm (đã được niêm phong).

- Trả lại 01 điện thoại di động Iphone Xsmax màu đen bị vỡ màn hình và mặt sau lưng cho Nguyễn Đức M.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

+ Buộc bị cáo Trương Khắc K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.289.584 (một triệu hai trăm tám mươi chín nghìn năm trăm tám mươi tư) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Đức M phải 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung